TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày: 23/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thế Hòa** và Ông **Phạm Văn Kha**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trung Hiếu**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phượng**, kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: Phạm Văn Q; tên gọi khác: không; sinh ngày 17/3/1982 tại huyện T, tỉnh Ninh; nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông: Phạm Văn T và bà Vũ Thị L; vợ: Hà Thị H; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 22/02/2023, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh", có mặt.

2. Người làm chứng: anh Phạm Văn V; sinh ngày 17/6/1970;

Địa chỉ: thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2020, Phạm Văn Q mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai County loại 29 chỗ, BKS 88B-004.65 với giá 120.000.000 đồng của một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) để làm xe chở khách. Khi Q mua thì xe có đăng ký và đăng kiểm đầy đủ, thời hạn đến tháng 01/2021. Sau đó Q đã 03 lần đi đăng kiểm theo quy định tại Trạm đăng kiểm, mỗi lần được 03 tháng sử dụng. Đến tháng 7/2021, Q tiếp tục mang xe đi đăng kiểm thì được thông báo xe đã hết hạn sử dụng, không đăng kiểm được nữa. Do muốn tiếp tục sử dụng xe nên Q nảy sinh ý định làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe và chứng nhận kiểm định giả để đối phó với Cơ quan chức năng khi bị kiểm tra. Đến khoảng tháng

11 năm 2022, Q sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook tìm được 01 tài khoản nhận làm đăng kiểm giả (không xác định được là tài khoản nào). Sau đó Q đặt làm 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận kiểm định giả thì được báo giá giấy đăng ký là 1.500.000 đồng, chứng nhận kiểm định 1.000.000 đồng, ngoài ra sẽ được thêm 01 tem chứng nhận kiểm định và 01 tem nộp phí đường bộ cho phù hợp. Q đồng ý rồi chụp ảnh giấy tờ cũ hợp lệ để cung cấp thông tin cho bên làm giả. Khoảng 01 tuần sau, Q nhận được 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88006527 *(mang tên chủ xe TRỊNH XUÂN HƯƠNG, biển số đăng ký 88B - 004.65, người cấp: Thượng tá Nguyễn Kỳ Hạnh, ngày cấp 28/6/2021)*, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD7801987 *(đối với phương tiện mang biển số đăng ký: 88B-004.65, người cấp: Giám đốc Đỗ Duy Linh, đề ngày cấp 17/11/2022)*, kèm theo 01 tem đăng kiểm và 01 tem nộp phí đường bộ qua chuyển phát nhanh. Sau đó, Q dán 02 tem vào kính xe và mang theo các giấy tờ giả để tiếp tục lưu thông xe hết hạn sử dụng. Khoảng cuối tháng 01 năm 2023, Q thuê anh Phạm Văn V (sinh năm 1970, trú tại thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh) làm lái xe cho Q. Q đưa đăng ký và chứng nhận kiểm định cho anh V sử dụng nhưng không nói là giấy tờ giả. Ngày 21/02/2023, khi anh Phạm Văn V điều khiển xe đi đến khu vực đường khu công nghiệp Texhong Hải Hà thì bị Đội Cảnh sát giao thông số 3, phòng Cảnh sát giao thông đường bộ đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, phát hiện có dấu hiệu sử dụng tài liệu giả nên đã lập biên bản, thu giữ toàn bộ giấy chứng nhận đăng ký, chứng nhận kiểm định và 02 tem nói trên.

Tại bản kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+ Chữ ký mang tên "Nguyễn Kỳ Hạnh", hình dấu "Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc" và hình dấu "Thượng tá Nguyễn Kỳ Hạnh" trong tài liệu cần giám định "Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 006527" (ký hiệu A01) so với các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra, không cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu "Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Móng Cái 1403D C.T.C.P đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh" trong tài liệu cần giám định "Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 7801987" (ký hiệu A02), 01 tem an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường (ký hiệu A03), 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ (ký hiệu A04) so với hình dấu trong các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Các Mẫu in A01, A02, A03, A04 so với mẫu so sánh không phải do cùng bản in tương ứng in ra.

+ Hình dấu trong các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A01 đến A04 được tạo ra bằng phương pháp in màu *(Bút lục số 49,50,51)*.

Tại biên bản làm việc ngày 28/02/2023, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định phương tiện xe ô tô nhãn hiệu COUNTY BKS 88B-004.65 đã hết niên hạn sử dụng, không được phép lưu hành.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (*Bút lục số 71,72).*

Tại phiên tòa, Phạm Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Q cho biết do một thời gian sau khi sử dụng xe thì chiếc xe khách County biển kiểm soát 88B-004.65 hết hạn đăng kiểm, bị cáo mới nghĩ ra cách thuê làm giấy đăng ký, đăng kiểm giả nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng khi bị kiểm tra. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng Phạm Văn V có mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra cho biết anh lái xe thuê cho bị cáo Q từ tháng 01/2023, hai bên thỏa thuận miệng, không có hợp đồng lao động. Sáng ngày 21/01/2023, khi anh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88B-004.65 chở công nhân đến làm việc tại Công ty H thuộc khu công nghiệp H thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông số 2 – Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra, anh V xuất trình các giấy tờ xe do bị cáo giao cho trước đó, bao gồm 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận đăng ký. Sau đó cơ quan Công an đã tạm giữ xe cùng toàn bộ giấy tờ trên để điều tra vụ việc. Anh được Q giao cho các giấy tờ trên để hàng ngày chở khách nếu có cơ quan Công an kiểm tra thì xuất trình, anh không biết và Q cũng không nói cho anh biết các giấy tờ trên là giấy tờ giả.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đã tiến hành thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc bị cáo làm giả và sử dụng giấy tờ, tài liệu giả nhằm đối phó với cơ quan chức năng trong quá trình lưu hành xe ô tô.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKSHH ngày 13/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố Phạm Văn Q về tội: "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Phạm Văn Q từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đông Hải, huyện T, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về xử lý vật chứng: đề nghị giao lại 01 chiếc xe ô tô và 01 chiếc chìa khóa của xe ô tô nhãn hiệu County biển kiểm soát 88B-004.65 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1 Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng tháng 11 năm 2022, Phạm Văn Q có hành vi cung cấp thông tin, thuê người làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88006527; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 7801987; 01 tem đăng kiểm và 01 tem nộp phí đường bộ, rồi sử dụng để lưu hành xe ô tô BKS 88B-004.65 đã hết niên hạn sử dụng, không được phép lưu hành thì bị kiểm tra phát hiện. Hành vi của bị cáo nằm trong chuỗi hành vi bao gồm việc thuê người làm giả giấy đăng ký và chứng nhận kiểm định xe, cung cấp thông tin cho người làm giả tài liệu, đồng thời trực tiếp sử dụng tài liệu giả đó để lưu hành xe nhằm đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 13/CT-VKSHH ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố đối với Phạm Văn Q là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực giao thông vận tải của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên, bị cáo cố tình thuê người làm giả giấy đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định xe nhằm mục đích đối phó với các cơ quan chức năng, tiếp tục đưa vào lưu thông chiếc xe đã quá niên hạn sử dụng để chở khách kiếm lời, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho hành khách và các phương tiện tham gia giao thông, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo là thương binh, hoàn

cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo thực hiện hành vi làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện đang là lao động chính trong gia đình để nuôi 03 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục thành công dân có ích. Đối với biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng với bị cáo cần phải hủy bỏ.

[7] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đã thu giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu County biển kiểm soát 88B-004.65 và 01 chiếc chìa khóa của xe ô tô biển kiểm soát 88B-004.65. Chiếc xe trên bị Đội tuần tra giao thông số 2 – Phòng cảnh sát giao thông đường bộ đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh tạm giữ trong quá trình kiểm tra, phát hiện khi xe đang lưu thông trên đường có dấu hiệu sử dụng tài liệu giả. Xét thấy, chiếc xe ô tô nói trên không phải là phương tiện phạm tội, tuy nhiên, tại biên bản làm việc ngày 28/02/2023, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định phương tiện ô tô nhãn hiệu County biển kiểm soát 88B-004.65 đã hết niên hạn sử dụng, không được phép lưu hành. Theo quy định tại điểm đ khoản 8 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung năm 2021) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt thì trường hợp chủ sở hữu xe có hành vi lưu hành xe đã hết niên hạn sử dụng phải bị xử phạt hành chính và bị tịch thu phương tiện. Quá trình kiểm tra phát hiện vi phạm và thu giữ phương tiện nói trên, cơ quan chức năng chưa tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ xe là bị cáo Phạm Văn Q mà sau khi phát hiện hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" thì Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh đã chuyển toàn bộ hồ sơ và phương tiện vi phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà để khởi tố vụ án theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử thấy, cần thiết chuyển lại chiếc xe nói trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà bảo quản và tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án có Phạm Văn V là người lái xe thuê cho Q, sử dụng các giấy tờ xe nhưng không biết các giấy tờ xe là giả nên hành vi không cấu thành tội phạm. Đối với người đàn ông được Q thuê làm giả giấy tờ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng; xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[11] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Xử phạt: Phạm Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Văn Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: giao 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu County biển kiểm soát 88B-004.65 và 01 chiếc chìa khóa xe của xe ô tô biển kiểm soát 88B-004.65 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật (vật chứng tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20/CCTHADS ngày 12/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

Về biện pháp ngăn chặn: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/LC-CQCSĐT ngày 20/3/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 10/QĐ-CQCSĐT ngày 20/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đối với Phạm Văn Q.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Toà án: bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện Hải Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh